

Số: /TTr-UBND

Tỉnh An, ngày 07 tháng 10 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc công nhận xã Tỉnh An phù hợp với trẻ em năm 2024

Kính gửi:

- UBND thành phố Quảng Ngãi.
- Phòng LĐTB- XH thành phố Quảng Ngãi.

Thực hiện Quyết định số [06/2019/QĐ-TTg](#) ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Thực hiện Kế hoạch công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Tỉnh An;

Căn cứ kết quả đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em năm 204 của xã Tỉnh An theo bộ tiêu chí được ban hành tại Quyết định [06/2019/QĐ-TTg](#) ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân xã Tỉnh An kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi xem xét ban hành Quyết định công nhận xã Tỉnh An đạt xã phù hợp với trẻ em năm 2024.

(Có hồ sơ kèm theo)

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Phòng LĐ-TB&XH tp
- Lưu VP.UBND xã

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Kim Trọng

Số: /BC-UBND

Tĩnh An, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số: 3816/UBND ngày 10/8/2021 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc triển khai đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

UBND xã Tĩnh An báo cáo kết quả đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn xã Tĩnh An cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

Tĩnh An nằm trên tuyến Quốc lộ 24B, cách trung tâm thành phố Quảng Ngãi 5km về phía Đông Bắc và cách khu du lịch Mỹ Khê 6km về phía Tây, được xem là trung tâm kinh tế phía Đông của thành phố Quảng Ngãi. Là xã có đầy đủ các yếu tố, tiềm năng, điều kiện tự nhiên, hạ tầng để phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại dịch vụ, du lịch văn hóa, sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa. Xã có tổng diện tích đất tự nhiên: 867,24ha; địa bàn chia làm 04 thôn.

Tĩnh An thuộc vùng hạ lưu sông Trà Khúc, có địa hình khá bằng phẳng, với đa phần là đất trồng lúa và cây hàng năm, thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp. Khí hậu ôn hòa nên tạo điều kiện thuận lợi trong việc phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Xã gồm có 4 thôn: Ân Phú, Ngọc Thạch, Long Bàn, Tân Mỹ. Dân số tự nhiên toàn xã hiện có 2.549 hộ với 10.856 khẩu, có 1.333 trẻ em chiếm tỷ lệ 12.27%.

Mặc khác cán bộ làm công tác trẻ em còn kiêm nhiệm. Do đó trong quá trình triển khai và thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em có những khó khăn nhất định. Tuy nhiên dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND và sự quan tâm phối hợp của các ban, ngành, hội đoàn thể và cộng tác viên trẻ em đã mang lại một số kết quả trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong năm 2024 cụ thể như sau:

II. Tổng số trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn:

Tổng số trẻ em	Trẻ em đang hưởng trợ cấp BTXH	Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn							Trẻ em dưới 6 tuổi
		Tổng số	Trong đó						
			Trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ	Trẻ em không nơi nương tựa	Trẻ em bị bỏ rơi	Trẻ em khuyết tật	Trẻ em khuyết tật thuộc hộ nghèo	Trẻ em thuộc hộ nghèo	
1333	10	16	1	0	0	10	0	6	821

III. Kết quả thực hiện các tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em:

Được ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh;

Trên cơ sở đó UBND xã đã xây dựng kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 23/05/2024 về kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn xã Tịnh An năm 2024; đồng thời ban hành Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 26/09/2024 về việc kiện toàn Hội đồng đánh giá xã phù hợp trẻ em năm 2022 để làm cơ sở nhận xét, đánh giá trong năm.

(*Kết quả thực hiện các tiêu chí có phụ lục kèm theo*)

IV. Đánh giá chung:

Những kết quả đạt được trong công tác Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong năm 2024 thể hiện sự quan tâm của các cấp, các ngành nhất là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy, HĐND xã và sự phối hợp thực hiện của các ban, ngành hội đoàn thể từ xã đến thôn đã giúp cho công tác Bảo vệ và chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã bước đầu đạt được những kết quả đáng khích lệ, giúp trẻ em trên địa bàn xã thực hiện các quyền cơ bản theo Luật trẻ em năm 2016.

1. Ưu điểm:

Được sự quan tâm của các cấp, các ngành, hội đoàn thể đối với công tác trẻ em, nhờ đó những hoạt động thiết thực được địa phương tập trung thực hiện như: Xây dựng trường học và trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, các công trình vui chơi, giải trí, công trình cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn xã, công tác khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi được thực hiện tốt tại các cơ sở y tế công lập và các cơ sở y tế tư nhân được BHXH chi định khám bệnh theo chế độ BHYT. Việc triển khai thực hiện các kế hoạch nhằm phát triển về thể chất và tinh thần cho trẻ em theo Luật trẻ em năm 2016. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tại cộng đồng cho trẻ em; vận động tạo điều kiện đưa trẻ em khó khăn đến trường... Đã góp phần nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, của cộng đồng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người dân rất đồng tình và ủng hộ việc xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em tại địa phương.

2. Hạn chế:

- Cùng với xu thế phát triển chung công nghệ thông tin phát triển nhanh, trẻ em tiếp cận nhiều trong việc học trực tuyến, nhiều trẻ mê điện thoại, games và các mạng xã hội trực tuyến bố mẹ không thể kiểm soát.

- Việc tạo sân chơi phù hợp cho trẻ em còn nhiều hạn chế.

3. Những tồn tại, khó khăn:

- Công tác quy hoạch được chú trọng tuy nhiên nguồn đầu tư xây dựng các điểm vui chơi dành cho trẻ em, các trang thiết bị phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt còn *cao (trong đó trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là 15, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt 19, trẻ em đang sống trong hộ gia đình nghèo: 06 em)*, các dự án, chương trình đầu tư cho trẻ em tại xã ngày càng ít, thời gian ngắn, sự huy động nội lực trong nhân dân, công tác xã hội hóa và các tổ chức hội vẫn còn hạn chế.

- Một số cha mẹ đi làm ăn xa do đó chưa có quỹ thời gian để bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em do đó dễ dẫn đến nguy cơ trẻ em dễ bị lơ là, hư hỏng, rơi vào con đường tệ nạn xã hội gây gánh nặng cho gia đình và xã hội.

- Công tác quản lý trẻ em trên địa bàn còn nhiều bất cập, hạn chế, cán bộ làm công tác trẻ em, nhất là cộng tác viên còn kiêm nhiệm, thiếu nhiệt quyết trong công việc.

4. Nguyên nhân của tồn tại và hạn chế:

- Tác động của mặt trái cơ chế thị trường, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm có nội dung xấu, lối sống thực dụng, buông thả, sự phân hóa giàu nghèo, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn do mất mùa, ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, dịch bệnh làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã.

- Mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên của thôn hiện nay vẫn chưa đầu tư đúng mức về chế độ để yên tâm công tác dẫn đến việc quản lý và theo dõi các nhóm đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt không chặt chẽ, công tác phát hiện sớm, can thiệp và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn chưa kịp thời.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình hành động vì trẻ em chưa được nhiều, nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em còn hạn hẹp.

- Một số gia đình chưa chú trọng rèn luyện kỹ năng sống cho con .

- Ngân sách đầu tư cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em còn hạn chế, thiếu các khu vui chơi, thiếu kinh phí đầu tư cho các trang thiết bị dạy học chưa quan tâm đúng mức đến đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ trẻ em ở thôn.

V. Phương hướng nhiệm vụ năm 2025:

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường quản lý Nhà nước của các cấp, các ngành đối với công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kiểm soát tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước... Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh để mọi trẻ em đều được bảo vệ, giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; Chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội để phát triển. Tạo môi trường thuận lợi và nâng cao năng lực cho trẻ em trong việc thực hiện quyền tham gia vào các vấn đề liên quan đến trẻ em theo quy định của pháp luật và Công ước của Liên Hợp quốc về quyền trẻ em.

2. Các mục tiêu cụ thể:

- 80 - 90% trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có các biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời.

- 90 - 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

- Xã duy trì đạt tiêu chuẩn xã phù hợp với trẻ em.

3. Nội dung các chương trình, đề án, hoạt động trọng tâm và các mô hình tiếp tục thực hiện:

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chỉ đạo điều hành của chính quyền, nâng cao hiệu quả phối hợp của liên ngành trong việc thực hiện Luật trẻ em năm 2016, đưa các mục tiêu, chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào chiến lược phát triển kinh tế xã hội của địa phương, lồng ghép các mục tiêu chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào hoạt động chuyên môn của các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, của gia đình và toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn xã thường xuyên tập huấn nâng cao kỹ năng, năng lực cho cán bộ đoàn đội ở cơ sở và các trường thực hiện quyền tham gia của trẻ em, chú trọng hướng đến đối tượng cán bộ bảo vệ, chăm sóc trẻ em của đội ngũ giáo viên, cán bộ Đoàn, đội, cha mẹ và trẻ em.

- Tạo cơ hội cho mọi trẻ em đều được Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục theo quy định của pháp luật dưới các hình thức khác nhau, thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em thông qua việc thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và các chương trình phúc lợi xã hội; ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Tập trung chỉ đạo xây dựng các mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em như mô hình các cơ quan, đơn vị, đoàn thể đỡ đầu các em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để giúp đỡ các em vươn lên trong cuộc sống. Tổ chức các diễn đàn, câu lạc bộ quyền trẻ em, tạo điều kiện và môi trường để trẻ em được đóng góp những vấn đề liên quan đến trẻ em.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội, các ban, ngành, đoàn thể trong hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Trong đó, gia đình có trách nhiệm nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ em, cùng với nhà trường giáo dục hình thành nhân cách và trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em phát triển toàn diện. Thực hiện có hiệu quả việc giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến trẻ em phát hiện, ngăn chặn, lên án các hành vi bạo lực, vi phạm quyền trẻ em.

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh;

- Lồng ghép với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa Đô thị văn minh với các chương trình dự án có liên quan, tạo điều kiện thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Phát huy sáng kiến của cộng đồng trong việc tổ chức thực hiện quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Việc đánh giá các tiêu chuẩn xã, phường, phù hợp với trẻ em phải đảm bảo tính trung thực, dân chủ, công bằng và công khai, khắc phục bệnh thành tích.

- Kiện toàn, củng cố bộ máy làm công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở địa phương.

- Tổ chức công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, hình thành cơ chế phối hợp liên ngành trong việc cung cấp thông tin, giám sát việc thực hiện các mục tiêu của chương trình để làm cơ sở đánh giá xã, phường phù hợp với trẻ em xây dựng và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu về Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em của xã, đánh giá kết quả thực hiện theo định kỳ.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn xã Tịnh An./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH TP;
- Đ/ủy, TT.HĐND xã;
- CT; các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các ban, ngành, hội đoàn thể liên quan xã;
- Trường học, trạm y tế xã;
- Lưu VP..

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Trọng

Tịnh An, ngày 07 tháng 10 năm 2024

BIÊN BẢN

HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ XÃ PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM NĂM 2024

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 ngày 07 tháng 10 năm 2024, tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Chúng tôi gồm:

- | | | |
|------------------------------|-------------------------------------------|-------------------|
| 1. Đ/c: Nguyễn Kim Trọng | - PCT.UBND xã | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Đ/c: Nguyễn Thị Thành | - Công chức VH – XH | Thư ký Hội đồng |
| 3. Đ/c: Huỳnh Thị Thiên Văn | - Cán bộ Văn hóa thông tin, TDTT,CTXH&TE; | Thành viên |
| 4. Đ/c: Nguyễn Mai Bảo Nghĩa | - Trưởng công an | Thành viên |
| 5. Đ/c: Nguyễn Tiến Phong | - Công chức TP – HT | Thành viên |
| 6. Đ/c: Nguyễn Công Đôn | - Trưởng trạm y tế | Thành viên |
| 7. Đ/c Nguyễn Thị Hồng Giang | - HT Trường THCS Tịnh An | Thành viên |
| 8. Đ/c: Phạm Thanh Hà | - HT Trường Tiểu Học | Thành viên |
| 9. Đ/c: Nguyễn Thị Ánh Tuyết | - HT, Trường Mầm Non | Thành viên |
| 10. Đ/c: Nguyễn Quốc Duy | - CT. UBMTTQVN xã | Thành viên |
| 11. Đ/c: Nguyễn Thị Lệ Thi | - CT. Hội Phụ nữ xã | Thành viên |
| 12. Đ/c: Lê Trong | - Bí thư xã Đoàn | Thành viên |
| 13. Đ/c: Huỳnh Tấn Thành | - Trưởng thôn Ân Phú | Thành viên |
| 14. Đ/c: Phạm Viết Phận | - Trưởng thôn Ngọc Thạch | Thành viên |
| 15. Đ/c: Nguyễn Văn Em | - Trưởng thôn Long Bàn | Thành viên |
| 16. Đ/c: Trương Thanh Quang | - Trưởng thôn Tân Mỹ | Thành viên |

Hội đồng đã họp và thống nhất những nội dung sau:

1. Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em.

2. Về xét số điểm của các tiêu chí

Xét theo theo công văn số 2869/SLĐTBXH – TE & BĐG ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Sở Lao động – TB và XH gồm 13 tiêu chí, Ủy ban nhân dân xã Tịnh An đạt 890 điểm/1000 điểm, cụ thể.

Số: /BC-UBND

Tĩnh An, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số: 3816/UBND ngày 10/8/2021 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc triển khai đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

UBND xã Tĩnh An báo cáo kết quả đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn xã Tĩnh An cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

Tĩnh An nằm trên tuyến Quốc lộ 24B, cách trung tâm thành phố Quảng Ngãi 5km về phía Đông Bắc và cách khu du lịch Mỹ Khê 6km về phía Tây, được xem là trung tâm kinh tế phía Đông của thành phố Quảng Ngãi. Là xã có đầy đủ các yếu tố, tiềm năng, điều kiện tự nhiên, hạ tầng để phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại dịch vụ, du lịch văn hóa, sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa. Xã có tổng diện tích đất tự nhiên: 867,24ha; địa bàn chia làm 04 thôn.

Tĩnh An thuộc vùng hạ lưu sông Trà Khúc, có địa hình khá bằng phẳng, với đa phần là đất trồng lúa và cây hàng năm, thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp. Khí hậu ôn hòa nên tạo điều kiện thuận lợi trong việc phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Xã gồm có 4 thôn: Ân Phú, Ngọc Thạch, Long Bàn, Tân Mỹ. Dân số tự nhiên toàn xã hiện có 2.549 hộ với 10.856 khẩu, có 1.333 trẻ em chiếm tỷ lệ 12.27%.

Mặc khác cán bộ làm công tác trẻ em còn kiêm nhiệm. Do đó trong quá trình triển khai và thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em có những khó khăn nhất định. Tuy nhiên dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND và sự quan tâm phối hợp của các ban, ngành, hội đoàn thể và cộng tác viên trẻ em đã mang lại một số kết quả trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong năm 2024 cụ thể như sau:

II. Tổng số trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn:

Tổng số trẻ em	Trẻ em đang hưởng trợ cấp BTXH	Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn							Trẻ em dưới 6 tuổi
		Tổng số	Trong đó						
			Trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ	Trẻ em không nơi nương tựa	Trẻ em bị bỏ rơi	Trẻ em khuyết tật	Trẻ em khuyết tật thuộc hộ nghèo	Trẻ em thuộc hộ nghèo	
1333	10	16	1	0	0	10	0	6	821

III. Kết quả thực hiện các tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em:

Được ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh;

Trên cơ sở đó UBND xã đã xây dựng kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 23/05/2024 về kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn xã Tịnh An năm 2024; đồng thời ban hành Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 26/09/2024 về việc kiện toàn Hội đồng đánh giá xã phù hợp trẻ em năm 2022 để làm cơ sở nhận xét, đánh giá trong năm.

(*Kết quả thực hiện các tiêu chí có phụ lục kèm theo*)

IV. Đánh giá chung:

Những kết quả đạt được trong công tác Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong năm 2024 thể hiện sự quan tâm của các cấp, các ngành nhất là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy, HĐND xã và sự phối hợp thực hiện của các ban, ngành hội đoàn thể từ xã đến thôn đã giúp cho công tác Bảo vệ và chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã bước đầu đạt được những kết quả đáng khích lệ, giúp trẻ em trên địa bàn xã thực hiện các quyền cơ bản theo Luật trẻ em năm 2016.

1. Ưu điểm:

Được sự quan tâm của các cấp, các ngành, hội đoàn thể đối với công tác trẻ em, nhờ đó những hoạt động thiết thực được địa phương tập trung thực hiện như: Xây dựng trường học và trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, các công trình vui chơi, giải trí, công trình cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn xã, công tác khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi được thực hiện tốt tại các cơ sở y tế công lập và các cơ sở y tế tư nhân được BHXH chi định khám bệnh theo chế độ BHYT. Việc triển khai thực hiện các kế hoạch nhằm phát triển về thể chất và tinh thần cho trẻ em theo Luật trẻ em năm 2016. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tại cộng đồng cho trẻ em; vận động tạo điều kiện đưa trẻ em khó khăn đến trường... Đã góp phần nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, của cộng đồng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người dân rất đồng tình và ủng hộ việc xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em tại địa phương.

2. Hạn chế:

- Cùng với xu thế phát triển chung công nghệ thông tin phát triển nhanh, trẻ em tiếp cận nhiều trong việc học trực tuyến, nhiều trẻ mê điện thoại, games và các mạng xã hội trực tuyến bố mẹ không thể kiểm soát.

- Việc tạo sân chơi phù hợp cho trẻ em còn nhiều hạn chế.

3. Những tồn tại, khó khăn:

- Công tác quy hoạch được chú trọng tuy nhiên nguồn đầu tư xây dựng các điểm vui chơi dành cho trẻ em, các trang thiết bị phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt còn *cao (trong đó trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là 15, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt 19, trẻ em đang sống trong hộ gia đình nghèo: 06 em)*, các dự án, chương trình đầu tư cho trẻ em tại xã ngày càng ít, thời gian ngắn, sự huy động nội lực trong nhân dân, công tác xã hội hóa và các tổ chức hội vẫn còn hạn chế.

- Một số cha mẹ đi làm ăn xa do đó chưa có quỹ thời gian để bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em do đó dễ dẫn đến nguy cơ trẻ em dễ bị lơ là, hư hỏng, rơi vào con đường tệ nạn xã hội gây gánh nặng cho gia đình và xã hội.

- Công tác quản lý trẻ em trên địa bàn còn nhiều bất cập, hạn chế, cán bộ làm công tác trẻ em, nhất là cộng tác viên còn kiêm nhiệm, thiếu nhiệt quyết trong công việc.

4. Nguyên nhân của tồn tại và hạn chế:

- Tác động của mặt trái cơ chế thị trường, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm có nội dung xấu, lối sống thực dụng, buông thả, sự phân hóa giàu nghèo, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn do mất mùa, ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, dịch bệnh làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã.

- Mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên của thôn hiện nay vẫn chưa đầu tư đúng mức về chế độ để yên tâm công tác dẫn đến việc quản lý và theo dõi các nhóm đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt không chặt chẽ, công tác phát hiện sớm, can thiệp và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn chưa kịp thời.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình hành động vì trẻ em chưa được nhiều, nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em còn hạn hẹp.

- Một số gia đình chưa chú trọng rèn luyện kỹ năng sống cho con .

- Ngân sách đầu tư cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em còn hạn chế, thiếu các khu vui chơi, thiếu kinh phí đầu tư cho các trang thiết bị dạy học chưa quan tâm đúng mức đến đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ trẻ em ở thôn.

V. Phương hướng nhiệm vụ năm 2025:

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường quản lý Nhà nước của các cấp, các ngành đối với công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kiểm soát tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước... Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh để mọi trẻ em đều được bảo vệ, giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; Chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội để phát triển. Tạo môi trường thuận lợi và nâng cao năng lực cho trẻ em trong việc thực hiện quyền tham gia vào các vấn đề liên quan đến trẻ em theo quy định của pháp luật và Công ước của Liên Hợp quốc về quyền trẻ em.

2. Các mục tiêu cụ thể:

- 80 - 90% trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có các biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời.

- 90 - 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

- Xã duy trì đạt tiêu chuẩn xã phù hợp với trẻ em.

3. Nội dung các chương trình, đề án, hoạt động trọng tâm và các mô hình tiếp tục thực hiện:

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chỉ đạo điều hành của chính quyền, nâng cao hiệu quả phối hợp của liên ngành trong việc thực hiện Luật trẻ em năm 2016, đưa các mục tiêu, chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào chiến lược phát triển kinh tế xã hội của địa phương, lồng ghép các mục tiêu chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào hoạt động chuyên môn của các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, của gia đình và toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn xã thường xuyên tập huấn nâng cao kỹ năng, năng lực cho cán bộ đoàn đội ở cơ sở và các trường thực hiện quyền tham gia của trẻ em, chú trọng hướng đến đối tượng cán bộ bảo vệ, chăm sóc trẻ em của đội ngũ giáo viên, cán bộ Đoàn, đội, cha mẹ và trẻ em.

- Tạo cơ hội cho mọi trẻ em đều được Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục theo quy định của pháp luật dưới các hình thức khác nhau, thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em thông qua việc thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và các chương trình phúc lợi xã hội; ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Tập trung chỉ đạo xây dựng các mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em như mô hình các cơ quan, đơn vị, đoàn thể đỡ đầu các em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để giúp đỡ các em vươn lên trong cuộc sống. Tổ chức các diễn đàn, câu lạc bộ quyền trẻ em, tạo điều kiện và môi trường để trẻ em được đóng góp những vấn đề liên quan đến trẻ em.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội, các ban, ngành, đoàn thể trong hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Trong đó, gia đình có trách nhiệm nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ em, cùng với nhà trường giáo dục hình thành nhân cách và trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em phát triển toàn diện. Thực hiện có hiệu quả việc giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến trẻ em phát hiện, ngăn chặn, lên án các hành vi bạo lực, vi phạm quyền trẻ em.

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh;

- Lồng ghép với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa Đô thị văn minh với các chương trình dự án có liên quan, tạo điều kiện thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Phát huy sáng kiến của cộng đồng trong việc tổ chức thực hiện quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Việc đánh giá các tiêu chuẩn xã, phường, phù hợp với trẻ em phải đảm bảo tính trung thực, dân chủ, công bằng và công khai, khắc phục bệnh thành tích.

- Kiện toàn, củng cố bộ máy làm công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở địa phương.

- Tổ chức công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, hình thành cơ chế phối hợp liên ngành trong việc cung cấp thông tin, giám sát việc thực hiện các mục tiêu của chương trình để làm cơ sở đánh giá xã, phường phù hợp với trẻ em xây dựng và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu về Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em của xã, đánh giá kết quả thực hiện theo định kỳ.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn xã Tịnh An./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH TP;
- Đ/ủy, TT.HĐND xã;
- CT; các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Các ban, ngành, hội đoàn thể liên quan xã;
- Trường học, trạm y tế xã;
- Lưu VP..

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Trọng

Số: 210/QĐ-UBND

Tĩnh An, ngày 21 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn hội đồng đánh giá xã phù hợp với trẻ em

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TỊNH AN

Căn cứ luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 3/01/2019 của thủ tướng chính phủ ban hành quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 13/02/2020 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 3/01/2019 của thủ tướng chính phủ ban hành quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Thực hiện công văn số 3816/UBND của UBND thành phố Quảng Ngãi ngày 24/09/2024 về việc triển khai đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Xét đề nghị của bộ phận Văn hóa – Xã hội xã;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập hội đồng đánh giá xã Tịnh An phù hợp với trẻ em năm 2024 gồm các ông (bà) các tên sau:

*** Chủ tịch hội đồng**

1. Ông: Nguyễn Kim Trọng - PCT.UBND xã.

*** Thường trực hội đồng**

2. Bà: Nguyễn Thị Thành - Công chức Văn hóa- Xã hội.

*** Các thành viên Hội đồng**

3. Ông: Nguyễn Mai Bảo Nghĩa - Trưởng công an xã.

4. Ông : Nguyễn Tiến Phong - Công chức Tư pháp – Hộ tịch.

5. Ông: Nguyễn Công Đôn - Trưởng trạm y tế.

6. Bà: Nguyễn Thị Hồng Giang - Hiệu trưởng Trường THCS Tịnh An

7. Ông: Phạm Thanh Hà - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tịnh An

8. Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Hiệu Trưởng Trường Mầm non.

9. Bà: Huỳnh Thị Thiên Văn - Cán bộ Văn hóa- Thông tin, Thể dục - thể thao, Công tác xã hội & TE.

10. Ông: Huỳnh Tấn Thành - Trưởng Thôn Ân Phú

11. Ông: Phạm Viết Phận - Trưởng Thôn Ngọc Thạch.
12. Ông: Nguyễn Văn Em - Trưởng Thôn Long Bàn.
13. Ông: Trương Thanh Quang - Trưởng Thôn Tân Mỹ.

*** Mời những ông (bà) có tên sau làm thành viên Hội đồng:**

14. Ông: Nguyễn Quốc Duy - Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam.
15. Bà: Nguyễn Thị Lệ Thi - Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ.
16. Ông: Lê Trong - Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
17. Ông: Nguyễn Anh Nhựt - Chủ tịch Hội CCB xã.
18. Ông: Huỳnh Phúc Tiến - Chủ tịch Hội Nông Dân xã.

Điều 2. Hội đồng đánh giá xã phù hợp với trẻ em có nhiệm vụ đánh giá tình hình thực hiện Quy định, tiêu chuẩn xã phù hợp với trẻ em hằng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng UBND xã, các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- TT.Đảng ủy xã;
- CT, các Phó CT UBND xã;
- TV Hội đồng;
- Lưu: VT



Võ Văn Khương